

LUYỆN TẬP THÀNH PHẦN NGUYÊN TỬ - MỨC ĐỘ 1

Câu 1: Chọn thông tin còn thiếu trong các ô trống :

Nguyên tố	Kí hiệu	Z	Số e	Số p	Số n	Số khối
Carbon	C	?	6	?	6	?
Nitrogen	N	7	?	?	?	14
Oxygen	O	8	?	?	8	?
Sodium	Na	11	?	11	?	23

Câu 2: Các hạt cấu tạo nên hầu hết các hạt nhân nguyên tử là

- A. Electron và neutron
B. Electron và proton
C. Neutron và proton
D. Electron, neutron và proton

Câu 3: Cụm từ thích hợp điền vào ô trống ở hình bên dưới là

- A. Neutron.
B. Hạt nhân.
C. Proton.
D. Lớp vỏ.

Câu 4: Nguyên tử X có mô hình cấu tạo như hình bên dưới. Số hiệu nguyên tử của X là

- A. 1.
B. 3.
C. 4.
D. 7.

Câu 5: Nhà khoa học nào đã phát hiện ra neutron?

- A. Chadwick.
B. Rutherford.
C. Thomson.
D. Bohr.

Câu 6: Tại sao các nguyên tử trung hòa về điện?

- A. Vì nguyên tử không chứa các hạt mang điện.
B. Vì nguyên tử có số proton và số electron bằng nhau.
C. Vì nguyên tử có nhiều neutron hơn proton.
D. Vì nguyên tử có chứa hạt neutron không mang điện.

Câu 7: Khẳng định nào sau đây là đúng khi so sánh kích thước của hạt nhân so với kích thước của nguyên tử?

- A. Kích thước hạt nhân rất nhỏ so với nguyên tử.
B. Hạt nhân có kích thước bằng một nửa nguyên tử.
C. Hạt nhân chiếm gần như toàn bộ kích thước nguyên tử.
D. Hạt nhân có kích thước bằng 2/3 kích thước nguyên tử.

Câu 8: Hình ảnh dưới đây là mô hình cấu tạo của nguyên tử nguyên tố A. Số proton của nguyên tử A là

- A. 3.
B. 7.
C. 17.
D. 10.

Câu 9: Nguyên tử được biểu diễn ở hình bên dưới có bao nhiêu electron?

- A. 2.
B. 4.
C. 6.
D. 10.

Câu 10: Mô hình cấu tạo ở hình bên dưới thuộc về nguyên tử của nguyên tố nào?

- A. Carbon ($Z = 6$).
B. Hydrogen ($Z = 1$).
C. Aluminium ($Z = 13$).
D. Lithium ($Z = 3$).



